



TÊN HỌC PHẦN: HÓA HỌC HỮU CƠ

Tên tiếng Anh: Organic Chemistry

Số tín chỉ: 02 (1,5 lý thuyết – 0,5 thực hành – 06 tự học)

Mã học phần: MT 01002



KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Phân tích được mối liên hệ giữa cấu trúc phân tử hợp chất hữu cơ và các tính chất đặc trưng.	CĐR1: Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
K2	Thực hiện được các thí nghiệm nhận biết các hợp chất hữu cơ dựa trên tính chất vật lý và hóa học đặc trưng.	CĐR1: Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
K3	Miêu tả được sự tồn tại, vai trò của các hợp chất hữu cơ và tác động của chúng tới môi trường.	CĐR1: Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
Kỹ năng		
K4	Thực hiện kỹ năng trong làm việc nhóm, kỹ năng tổng hợp, hệ thống tính chất của một nhóm hợp chất từ tính chất của một số hợp chất tiêu biểu và thực hiện được các thí nghiệm thực tế.	CĐR 5: Vận dụng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp một cách hiệu quả CĐR 6: Phối hợp làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay nhà quản lý
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Thực hiện sự tôn trọng bản quyền trong viết báo cáo; và trung thực trong xử lý báo cáo thí nghiệm.	CĐR 12: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp
K6	Thực hiện nghiêm các nội quy phòng thí nghiệm, quy định trong sử dụng hóa chất, bảo vệ môi trường.	CĐR 12: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp



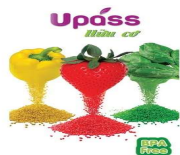
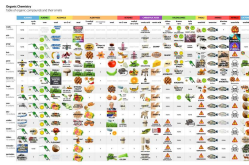
NỘI DUNG HỌC PHẦN

Chương 1. Đại cương Hóa Hữu Cơ

Chương 2. Hidrocacbon

Chương 3. Dẫn xuất của hidrocacbon

Chương 4. Hợp chất tự nhiên



PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

- Tự học: sinh viên tự đọc giáo trình, bài giảng, tài liệu và làm bài tập trước khi vào giờ học.
- Nghe giảng: sinh viên tham gia nghe giảng và làm bài tập trên lớp theo yêu cầu của giảng viên.
- Phương pháp thực nghiệm: tiến hành các thí nghiệm độc lập dưới sự hướng dẫn của giáo viên, thảo luận kết quả theo nhóm.
- E-learning: tìm và tra cứu tài liệu, trao đổi tài liệu học tập và câu hỏi thảo luận trên nhóm lớp.
- Học trực tuyến qua MS Teams



PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

- Thang điểm: 10
- Trọng số: quá trình 40%, cuối kỳ 60%

Tham dự lớp (10%)	Thực hành (điều kiện)	Kiểm tra giữa kì (30%)	Thi cuối kỳ (60%)
----------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------



GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH

GV phụ trách: **TS. Nguyễn Thị Hiền,**

Email: nguyenthien@vnua.edu.vn ; hienxdd@yahoo.com

GV cùng giảng dạy: **TS. Đoàn Thị Thủy Ái**

Email: dtai@vnua.edu.vn

GV cùng giảng dạy: **PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Email: nthanh@vnua.edu.vn

GV cùng giảng dạy: **ThS. Lê Thị Mai Linh**

Email: mailinh.lekhtn@gmail.com



NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

- Tham dự lớp: Sinh viên phải tham dự ít nhất 75% thời lượng các giờ lý thuyết và tham dự đủ, đạt yêu cầu tất cả 3 bài thực hành – 15 tiết (để đạt điểm chuyên cần và được phép dự thi cuối kỳ).
- Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên phải đọc các tài liệu do giảng viên cung cấp, làm bài tập, bài thực hành theo yêu cầu, chuẩn bị lý thuyết đầy đủ cho các giờ thực tập.
- Bài tập: Tất cả sinh viên phải làm đầy đủ bài tập tương ứng phần đã học.
- Đánh giá giữa kỳ: Sinh viên tham dự học phần này phải làm 1 bài kiểm tra giữa kỳ.
- Thi cuối kì: đề thi được xây dựng theo quy định